

Số: 1166 /SKHĐT-TH

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 5 năm 2022

V/v báo cáo tổng kết 15 năm
thi hành Luật Bình đẳng giới.

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Tiếp nhận Công văn số 659/SLĐTBXH-TEBĐG ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Công tác ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Luật

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thực hiện lồng ghép triển khai Luật Bình đẳng giới lồng ghép vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; triển khai, phổ biến về việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật⁽¹⁾,...

2. Công tác quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới

Triển khai thực hiện trong đơn vị Luật Bình đẳng giới năm 2007, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới, Nghị định số 55/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định phạm xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020, Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015, Nghị quyết 62/2011/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2011 của HĐND Tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược quốc gia bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015, Kế hoạch 103/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của UBND Tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2011-2015, Kế hoạch 17/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2017 của UBND Tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2020, Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2017 thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2020, Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2021 thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 369/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 Thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030, Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2022 Thực hiện Chương trình về phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025.

⁽¹⁾ Công văn số 101/SKHĐT-TH ngày 11/01/2019 của Sở về việc triển khai việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Công tác phối hợp giữa sở, ban, ngành với các cơ quan liên quan khác trong triển khai và thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới

Ngành phối hợp với Cục Thống kê và các sở, ngành, UBND huyện, thành phố của Tỉnh lồng ghép vấn đề giới, phân tích giới vào trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Tỉnh đến năm 2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm trên địa bàn; hướng dẫn việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, theo 07 mục tiêu cơ bản⁽²⁾, chú trọng các lĩnh vực lao động việc làm, xoá đói giảm nghèo, giáo dục đào tạo; gắn với việc vận động các nguồn vốn hỗ trợ chính thức, nguồn vốn xã hội hoá để thực hiện.

Với việc thực hiện lồng ghép 07 mục tiêu trên đã mang lại nhiều kết quả tích cực, ý nghĩa, giá trị bình đẳng giới được chú trọng, vai trò, vị trí của người phụ nữ ngày càng được nâng cao; tạo thuận lợi cho người phụ nữ phát huy khả năng, sức sáng tạo, tinh thần vượt khó, vươn lên trong học tập, lao động, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; lực lượng phụ nữ đã tích cực tham gia vào các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, từng bước đẩy lùi những định kiến về giới, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

4. Công tác bố trí nguồn lực thực hiện công tác bình đẳng giới

Năm 2018, đơn vị đã thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ của ngành (*Quyết định số 101/QĐ-SKHĐT ngày 19/9/2018 về Thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Sở Kế hoạch và Đầu tư*) nhằm tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong việc đưa vấn đề bình đẳng giới vào quá trình xây dựng các cơ chế chính sách có liên quan đến phụ nữ; nghiên cứu và đề xuất hướng khắc phục tình trạng bất bình đẳng giới, vi phạm quyền lợi của phụ nữ trong lĩnh vực chuyên môn do Sở đảm trách; đề xuất về phương hướng, giải pháp những vấn đề liên quan đến sự tiến bộ phụ nữ, về công tác cán bộ nữ; đồng thời, triển khai, phổ biến và quán triệt việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện chế độ báo cáo thống kê về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới theo quy định.

Sở không có bố trí kinh phí riêng cho hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, mà chủ yếu lồng ghép vào trong các hoạt động chuyên môn, đoàn thể tại đơn vị.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới

Không có

6. Công tác đảm bảo thực hiện các quy định về bình đẳng giới trong công tác tổ chức tại cơ quan, đơn vị (đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động)

⁽²⁾. Mục tiêu 1: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị; Mục tiêu 2: Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm, tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động; Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, nhằm từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo; Mục tiêu 4: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ, y tế; Mục tiêu 5: Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hoá, thông tin; Mục tiêu 6: Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình. Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xoá bỏ bạo lực trên cơ sở giới; Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

Hàng năm, đã tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ công chức, viên chức (CCVC) nữ đủ điều kiện để làm căn cứ đề xuất cấp trên xem xét cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn quy hoạch của cơ quan, đơn vị. Bố trí trong Cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn, Ban Chấp hành Chi đoàn cơ sở đều có nữ tham gia. Bên cạnh đó, luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhất là đối với cán bộ nữ như: tạo điều kiện cho cán bộ là nữ CCVC đi học các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; cao cấp chính trị, trung cấp chính trị, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, đào tạo sau đại học, đào tạo các chức danh lãnh đạo, các lớp chuyên môn nghiệp vụ và các lớp bồi dưỡng ngắn hạn khác để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công việc được giao trong tình hình mới. Nhờ đó, đội ngũ công chức nữ đang từng bước được nâng cao về trình độ, kiến thức và vị trí góp phần xây dựng đội ngũ CCVC nữ có phẩm chất và năng lực, nâng cao vai trò, vị trí và tăng cường sự tham gia của công chức nữ trong bộ máy lãnh đạo của cơ quan, đơn vị và tổ chức đảng, đoàn thể.

Hiện nay, số lượng công chức, viên chức, người lao động nữ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư là 20/47 công chức, viên chức, người lao động chiếm 42,5%. Trong đó, số nữ công chức tham gia Ban Lãnh đạo Sở là 01/03 đồng chí, chiếm 33,3%; tham gia lãnh đạo các Phòng chuyên môn là 04/13 đồng chí, chiếm 30,7%; số nữ công chức tham gia cấp ủy là 01/03 đồng chí, chiếm 33,3%. Tổng số đảng viên nữ là 12/26 đảng viên, chiếm 46,15%. Đội ngũ cán bộ nữ thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức chính trị và năng lực chuyên môn, trình độ quản lý. Về công tác quy hoạch cán bộ nữ đến năm 2025, số nữ công chức được quy hoạch là 19/40 đồng chí, chiếm tỷ lệ 47,5%.

Nhìn chung, công tác cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nữ đã đạt được những kết quả tốt, từng bước làm chuyển biến nhận thức về công tác cán bộ nữ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá; giá trị bình đẳng giới được chú trọng; từng bước đẩy lùi những định kiến về giới, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Qua đó, đã góp phần giảm sự chênh lệch về vị trí, vai trò, điều kiện, cơ hội phát huy năng lực giữa nữ CCVC so với nam CCVC trong quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng tại cơ quan, tổ chức của nhà nước; đồng thời góp phần xây dựng và phát triển vững chắc đội ngũ nữ CCVC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

7. Công tác đảm bảo thực hiện các quy định về bình đẳng giới trong hoạt động tại cơ quan, đơn vị.

Lãnh đạo Đơn vị đã phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ với những nội dung, hình thức khác nhau như tuyên truyền trực tiếp, tuyên truyền qua hộp thư điện tử, nhóm zalo,... về các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác Bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Hàng năm, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới và Kế hoạch “*Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới*” của Sở, trong đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và vì

sự tiên bộ của phụ nữ, vận động cán bộ, công chức, người lao động và người thân trong gia đình thực hiện các chính sách, chương trình về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

8. Việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; trong xây dựng và thực hiện Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; việc thống kê, thu thập, cung cấp thông tin, số liệu giới và bình đẳng giới

8.1. Thực hiện lồng ghép vấn đề giới, phân tích giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Với quan điểm lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội không có nghĩa là có các kế hoạch riêng biệt cho phụ nữ và nam giới mà là xem xét sự ảnh hưởng, sự tác động của mỗi kế hoạch đối với nhu cầu và sự phát triển của mỗi giới; hỗ trợ và tạo điều kiện cho nam, nữ phát huy khả năng, có cơ hội như nhau để tham gia vào quá trình phát triển và thụ hưởng thành quả của sự phát triển kinh tế - xã hội, theo đó, hướng dẫn lồng ghép trên 02 khía cạnh:

- Kinh tế: Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ vùng biên giới đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động

- Xã hội: sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị; sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe; đảm bảo bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa thông tin; đảm bảo bình đẳng giới trong gia đình, xóa bỏ mọi hình thức bạo lực dựa trên cơ sở giới.

Theo đó, Sở đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp⁽³⁾ và hướng dẫn các ngành, địa phương thực hiện lồng ghép các mục tiêu đề ra ở Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững⁽⁴⁾, đồng thời, tham khảo bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia (2019); bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam (2019); chỉ tiêu trong chiến lược quốc gia về bình đẳng giới nhằm **“đạt được bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái”**, mỗi mục tiêu đặt ra nhằm hướng đến bình đẳng giới, giải quyết các khía cạnh giới của nghèo, đói, y tế, giáo dục, nước và vệ sinh, việc làm, trật tự và an ninh.

8.2. Lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong nội dung quy hoạch tỉnh

Đảm bảo nguyên tắc **bình đẳng giới** theo quy định tại Điều 4, Luật Quy hoạch 2017 và “Bảo đảm giảm thiểu các tác động tiêu cực do kinh tế - xã hội, môi trường gây ra đối với sinh kế của cộng đồng, người cao tuổi, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, **phụ nữ và trẻ em**” quy định tại Điều 21, yêu cầu về nội dung quy hoạch. Theo đó, việc lồng ghép được thực hiện xuyên suốt trong quá trình lập quy hoạch, từ giai đoạn thu thập xử lý thông tin, khuyến khích sử dụng số

⁽³⁾ Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh về Thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

⁽⁴⁾ Công văn số 872/SKHĐT-TH ngày 17/4/2020 của Sở về việc hướng dẫn lồng ghép và giám sát, đánh giá các mục tiêu phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030.

liệu thống kê giới (nếu có); thực hiện phân tích, đánh giá dự báo các yếu tố, điều kiện phát triển đặc thù của tỉnh trên cơ sở các số liệu tách biệt theo giới tính, số liệu thống kê giới, đặc biệt là thu nhập, việc làm của người dân, mức độ và khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản, đánh giá vai trò các bên liên quan tham gia vào quá trình xây dựng chính sách xã hội; phân tích, đánh giá tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu theo giới; đánh giá hiện trạng bình đẳng giới: tiếp cận nguồn lực, vai trò của mỗi giới, các yếu tố rào cản,... Quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện ảnh hưởng đến cơ hội giữa nam và nữ trong việc tiếp cận nguồn lực, tham gia vào quá trình ra quyết định quy hoạch.

8.3. Công tác hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế

Triển khai thực hiện Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó, có một số chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ.

Thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 08/3/2018 của UBND Tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”, trong đó, bên cạnh công tác hỗ trợ, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp tiếp tục được duy trì, phát huy hiệu quả, Sở đã phối hợp với Sở Công Thương, Hội Liên Hiệp Phụ nữ Tỉnh tổ chức nhiều hoạt động đào tạo, hỗ trợ chị em phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh tế:

- Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế và giảm nghèo bền vững.

- Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh doanh và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo hiện thực hóa ý tưởng, như hỗ trợ tham gia Phiên chợ xanh; hỗ trợ đào tạo phụ nữ khởi nghiệp, kết nối ý tưởng khởi nghiệp. Theo đó, tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực quản trị thương mại điện tử và phát triển thương mại sản phẩm cho chị em phụ nữ khởi nghiệp; bên cạnh đó, tổ chức lớp tập huấn cho cán bộ nòng cốt và phụ nữ có khởi nghiệp, về việc tiếp cận vốn tín dụng dành cho DNNVV; hướng dẫn quản lý, sử dụng vốn cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp.

Hiện nay, trên địa bàn Tỉnh có các cơ sở tập trung giới thiệu và bán các sản phẩm khởi nghiệp là Trung tâm trưng bày và giới thiệu sản phẩm phụ nữ khởi nghiệp tại Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh, Cửa hàng giới thiệu sản phẩm nông nghiệp nông thôn tiêu biểu của Sở Công Thương, cửa hàng Đặc sản Đất Sen Hồng, Đặc sản Đồng Tháp, Siêu thị Senmart tại Thanh Bình, Cửa hàng phụ nữ khởi nghiệp tại Tam Nông, các khu điểm du lịch,... Toàn tỉnh hiện có 24 câu lạc bộ khởi nghiệp, trong đó, có 04 câu lạc bộ phụ nữ khởi nghiệp tại Thanh Bình, Tam Nông, Tháp Mười, Hồng Ngự.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 15 NĂM THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Đánh giá chung

Qua 15 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới, công tác bình đẳng giới tại cơ quan, đơn vị đã có những tiến bộ nhất định, góp phần nâng cao chất lượng công tác

này. Cùng với sự quan tâm chỉ đạo của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Chi uỷ, Lãnh đạo cơ quan, các tổ chức đoàn thể nên việc thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới đã đạt được các kết quả nhất định góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ CCVC và người lao động về bình đẳng giới; vị trí, vai trò của phụ nữ ngày càng được khẳng định trong Sở; công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ nữ được quan tâm, tăng tỷ lệ cán bộ nữ tham gia trong các cấp ủy Đảng và chính quyền nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong mọi lĩnh vực.

Nhìn chung, công tác cán bộ, CCVC, người lao động nữ đã đạt được những kết quả tốt, từng bước làm chuyển biến nhận thức về công tác cán bộ nữ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá; giá trị bình đẳng giới được chú trọng; từng bước đẩy lùi những định kiến về giới góp phần giảm sự chênh lệch về vị trí, vai trò, điều kiện, cơ hội phát huy năng lực giữa nữ CCVC so với nam CCVC trong quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng tại cơ quan, tổ chức của nhà nước; đồng thời góp phần xây dựng và phát triển vững chắc đội ngũ nữ CCVC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ mới và hội nhập quốc tế.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác thông tin, báo cáo đôi lúc chưa kịp thời, số liệu báo cáo thiếu sự tách riêng về giới, nên việc tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu còn gặp khó khăn, do các chỉ tiêu thuộc nhiều lĩnh vực, ngành, đơn vị thực hiện.

- Nhận thức về giới, về ý nghĩa của hoạt động lồng ghép giới còn hạn chế, công tác chỉ đạo lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chưa được quan tâm đúng mức. Việc lồng ghép giới là một vấn đề khó, đòi hỏi tính đồng bộ cao, tuy nhiên, chưa được các bộ, ngành trung ương hướng dẫn lồng ghép trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, do đó, còn khó khăn trong việc lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Việc phân công thu thập và báo cáo các số liệu liên quan về Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và Chương trình Phòng, ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 chưa phù hợp.

3. Nguyên nhân

- Các chỉ tiêu bình đẳng giới do nhiều lĩnh vực, ngành, đơn vị thực hiện, số liệu báo cáo thiếu sự tách riêng về giới.

- Chưa có hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương về lồng ghép trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Bài học kinh nghiệm

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, nhất là các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác Bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Việc lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là xem xét sự ảnh hưởng, sự tác động của kế hoạch đối với nhu cầu và sự phát triển của mỗi giới; hỗ trợ và tạo điều kiện cho nam, nữ phát huy khả năng, có cơ hội như nhau để tham gia vào quá trình phát triển và thụ hưởng thành quả của sự phát triển kinh tế và xã hội.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Các giải pháp hoàn thiện thể chế

- Ban hành hướng dẫn cụ thể về nội dung, phương pháp lồng ghép vấn đề giới, phân tích giới và lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm cho địa phương.

- Kiến nghị với cấp có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới cho phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2013) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022).

2. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành Luật Bình đẳng giới

- Hướng dẫn, quy định cụ thể bộ máy, tổ chức biên chế về bình đẳng giới từ Trung ương đến cơ sở, cấp nào chuyên trách, cấp nào kiêm nhiệm; xây dựng cơ chế quy hoạch cán bộ nữ nằm trong quy hoạch tổng thể, nhằm đảm bảo nguồn cán bộ nữ đạt theo mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Bộ, ngành Trung ương tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn địa phương thực hiện Luật bình đẳng giới. Trong đó, quan tâm xây dựng, triển khai các mô hình lồng ghép, phối hợp hiệu quả; hỗ trợ kinh phí và kỹ thuật để đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác bình đẳng giới, kết hợp với các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn về bình đẳng giới.

- Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính cho công tác bình đẳng giới, nhất là huy động từ xã hội và cộng đồng; đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác bình đẳng giới ở địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của ngành Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Sở;
- Lưu: VT, TH_(Anh).

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu